

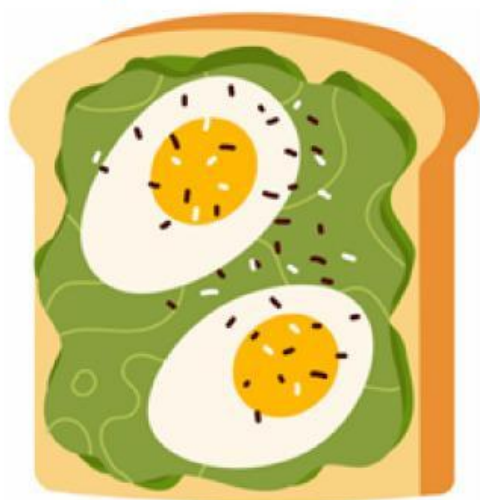
UNIT 5: WHAT DO WE EAT AT DIFFERENT TIME OF THE DAY?

Lesson 15: Language

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh xác định các bữa ăn hàng ngày.
- Học sinh hỏi và trả lời về các bữa ăn hàng ngày.

II. Key vocabulary:



Breakfast
(Bữa sáng)



Lunch
(Bữa trưa)



Dinner
(Bữa tối)



Morning
(Buổi sáng)





Afternoon
(Buổi chiều)



Evening
(Buổi tối)



III. Key language:



What do you have for (breakfast)?
I have (eggs) for (breakfast).





We have (breakfast) in the (morning).

